

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN BẢN QUYỀN TRONG SỐ HÓA TÀI LIỆU

ThS. Hoàng Thị Thanh Hoa - Cục Bản quyền tác giả

Công nghệ số ra đời thay đổi sâu sắc và toàn diện cơ sở thông tin của xã hội. Với các thiết bị công nghệ số, dữ liệu thông tin được tạo lập nhanh chóng, lưu trữ lâu dài, phổ biến rộng rãi và sử dụng thuận tiện. Việc số hoá tài liệu không chỉ góp phần bảo tồn các di sản văn hoá, mà còn là nguồn lực thúc đẩy kinh tế- xã hội phát triển. Một số quốc gia và vùng lãnh thổ đã sớm xây dựng các chương trình số hoá thành các chương trình trọng điểm¹. Ở nước ta chương trình số hoá tài liệu cũng đang được Nhà nước và giới chuyên môn quan tâm. Để chương trình số hoá tài liệu có thể triển khai có hiệu quả trong thực tế, có rất nhiều vấn đề cần giải quyết, trong đó có vấn đề pháp luật, cụ thể là các quy định pháp luật về bản quyền.

Vấn đề bản quyền trong số hoá tài liệu, cũng như bản quyền trong môi trường kỹ thuật số nói chung rất phức tạp. Các Điều ước quốc tế, cụ thể Hiệp ước của WIPO về quyền tác giả (WCT) và Hiệp ước của WIPO về buổi biểu diễn và bản ghi âm (WPPT) cùng hệ thống pháp luật quốc gia đã tiếp cận và điều chỉnh những vấn đề mới nảy sinh trong môi trường số. Tuy nhiên, nó vẫn trở thành vấn đề “đau đầu” của không chỉ tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, cơ quan quản lý nhà nước mà cả những người muốn khai thác, sử dụng tác phẩm để số hoá một cách hợp pháp. Họ gặp phải rất nhiều câu hỏi về bản quyền khi tiến hành số hoá các tài liệu phục vụ cho các mục đích khác nhau, ví dụ thư viện số hoá các tài liệu để lưu trữ và phục vụ bạn đọc tra cứu, tham khảo.

Trong giới hạn bài viết sẽ đề cập đến một số vấn đề về quyền tác giả và quyền liên quan cần lưu ý trong suốt quá trình số hoá tài liệu từ góc độ pháp luật. Số hoá bài viết đề cập không chỉ đơn giản là hành vi sử dụng các thiết bị công nghệ số để chuyển đổi các hình thức tài liệu dưới dạng truyền thống sang dạng số mà máy tính có thể hiểu được, mà là cả quá trình hoàn chỉnh, ở đây tạm chia thành các giai đoạn: (1) Thu thập và phân loại tài liệu; (2) Số hoá và xử lý tài liệu (3) khai thác và sử dụng dữ liệu. Trong tất cả các bước của quá trình này đều có thể phát sinh những vấn đề liên quan đến bản

¹ Ví dụ: Chương trình số hóa hạ tầng thông tin và lưu trữ của Hoa Kỳ (the National Digital Information Infrastructure and Preservation Program), nguồn: <http://www.clir.org/pubs/reports/pub112/contents.html>, hay Chương trình Số hóa dữ liệu của Đài Loan (Trung Quốc) (the National Digital Archives Program)¹, nguồn: <http://teldap.tw/>

quyền, chính xác hơn theo Luật sở hữu trí tuệ Việt Nam năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009 là quyền tác giả và quyền liên quan (sau đây viết tắt là bản quyền).

1.Vấn đề bản quyền trong giai đoạn thu thập và phân loại tài liệu:

Bản thân việc thu thập và phân loại tài liệu không phải là hành vi sử dụng quyền tác giả và quyền liên quan, tuy nhiên mục đích của việc thu thập và phân loại là nhằm tiến hành số hoá tài liệu- đây có thể là các hành vi sử dụng quyền theo quy định của Luật SHTT. Vì vậy, để đảm bảo quá trình số hoá được tiến hành hợp pháp, việc xác định tài liệu đầu vào của quá trình số hoá có phải là đối tượng của quyền tác giả và quyền liên quan theo quy định của pháp luật hay không rất quan trọng.

Đối tượng bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan

Đầu vào của quá trình số hoá có thể là bất kỳ phương tiện, hình thức nào chứa đựng nội dung thông tin, nó có thể tồn tại dưới các hình thức hiện hữu truyền thống cũng có thể đã ở dạng số. Trong khi đó theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ, đối tượng của quyền tác giả bao gồm tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học và đối tượng của quyền liên quan bao gồm cuộc biểu diễn, bản ghi âm ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình đã được mã hoá (Điều 3 Luật SHTT). Mà theo quy định tại Điều 4 Luật SHTT “tác phẩm là sản phẩm sáng tạo trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật và khoa học thể hiện bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào”. Như vậy chỉ khi tài liệu đầu vào của quá trình số hoá chứa đựng sản phẩm mang tính sáng tạo của con người và đã được định hình mới là đối tượng bảo hộ bản quyền.

Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan

Người sáng tạo ra tác phẩm là tác giả hoặc người được tác giả chuyển nhượng quyền là chủ sở hữu quyền tác giả mới là người nắm giữ các quyền nhân thân hay quyền tài sản đối với tác phẩm chứ không phải người sở hữu bản gốc hay bản sao tác phẩm cụ thể. Ví dụ , thư viện chỉ là chủ sở hữu đối với các cuốn sách cụ thể được lưu trữ trong quầy của thư viện, tác giả viết các cuốn sách hay các tổ chức, cá nhân được tác giả chuyển nhượng quyền mới là chủ sở hữu quyền tác giả đối với các cuốn sách đó. Chính vì vậy, phân loại các nguồn tài liệu dự kiến số hoá góp phần vạch rõ kế hoạch và đẩy nhanh tiến độ triển khai số hoá và đảm bảo việc số hoá được tiến hành hợp pháp

Xin cấp phép sử dụng quyền tác giả và quyền liên quan

Đối với các tài liệu không thuộc đối tượng bảo hộ quyền tác giả như Điều 15 Luật SHTT: “1. Tin tức thời sự thuần túy đưa tin. 2. Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, văn bản khác thuộc lĩnh vực tư pháp và bản dịch chính thức của văn bản đó.3. Quy trình, hệ thống, phương pháp hoạt động, khái niệm, nguyên lý, số liệu”;